

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *10339*/BTC-CST

V/v phí, lệ phí trong lĩnh vực
xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh,
cư trú tại Việt Nam

Hà Nội, ngày *10* tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1633/LHHN-ĐP ngày 19/9/2022 của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam kiến nghị miễn phí VISA cho đại biểu quốc tế tham dự Đại hội lần thứ 22 Hội đồng Hòa bình thế giới tại Việt Nam.

Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điều 47, 48 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (đã được sửa đổi tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam) thì: Người nước ngoài có thể làm thủ tục cấp thị thực tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh tại cửa khẩu của Việt Nam hoặc tại Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài.

- Trường hợp làm thủ tục cấp thị thực tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh tại cửa khẩu Việt Nam thì thực hiện nộp phí theo quy định tại Thông tư số 25/2021/TT-BTC ngày 07/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

Tại Điều 5 Thông tư số 25/2021/TT-BTC quy định:

“Điều 5. Các trường hợp được miễn phí, lệ phí

1. Các trường hợp được miễn phí

a) Khách mời (kể cả vợ hoặc chồng, con) của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội hoặc của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội mời với tư cách cá nhân.

b) Viên chức, nhân viên của các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam và thành viên của gia đình họ (vợ hoặc chồng và con dưới 18 tuổi), không phân biệt loại hộ chiếu, không phải là công dân Việt Nam và không thường trú tại Việt Nam không phải nộp phí trên cơ sở có đi có lại.

c) Trường hợp miễn phí theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia hoặc theo nguyên tắc có đi có lại.

d) Người nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện công việc cứu trợ hoặc giúp đỡ nhân đạo cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.

đ) Miễn phí đối với trường hợp cấp thị thực, tạm trú cho người nước ngoài ở Việt Nam vi phạm pháp luật bị xử lý nhưng không có khả năng tài chính và cơ quan đại diện của nước có công dân không chịu kinh phí hoặc không có cơ quan đại diện của nước có công dân vi phạm pháp luật ở Việt Nam.

Việc xác định người nước ngoài ở Việt Nam vi phạm pháp luật bị xử lý thuộc diện miễn phí trong trường hợp này do tổ chức thu phí xem xét quyết định trong từng trường hợp cụ thể và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

2. Miễn lệ phí cấp hộ chiếu đối với: Người Việt Nam ở nước ngoài có quyết định trục xuất bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền nước sở tại nhưng không có hộ chiếu; người Việt Nam ở nước ngoài phải về nước theo điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế về việc nhận trở lại công dân nhưng không có hộ chiếu và những trường hợp vì lý do nhân đạo”.

- Trường hợp làm thủ tục cấp thị thực tại Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài thì thực hiện nộp phí theo quy định tại Thông tư số 264/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao áp dụng tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (đã được sửa đổi tại Thông tư số 113/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021).

Tại Điều 5 Thông tư số 264/2016/TT-BTC quy định:

“Điều 5. Các trường hợp miễn hoặc giảm phí, lệ phí

1. Miễn thu phí, lệ phí với các trường hợp sau đây:

a) Người nước ngoài là khách mời (kể cả vợ hoặc chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ hoặc chồng và các con cùng đi theo khách mời) của Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ; hoặc do lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mời với tư cách cá nhân;

b) Viên chức, nhân viên hành chính kỹ thuật của Cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, và cơ quan đại diện của các tổ chức quốc tế tại Việt Nam và thành viên gia đình (vợ hoặc chồng, bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ hoặc chồng và các con chưa thành niên) theo nguyên tắc có đi có lại;

c) Người nước ngoài mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hộ chiếu phổ thông hoặc giấy tờ đi lại thay hộ chiếu do nước ngoài cấp được miễn phí thị thực theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, theo quy định pháp luật Việt Nam hoặc theo nguyên tắc có đi có lại;

d) Người nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện công việc cứu trợ hoặc giúp đỡ nhân đạo cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam;

đ) Người nước ngoài vào Việt Nam theo lời mời trao đổi giữa các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố theo nguyên tắc có đi có lại;

e) Người có công với cách mạng, đất nước;

g) Các trường hợp do nhu cầu đối ngoại cần tranh thủ hoặc vì lý do nhân đạo, công dân Việt Nam có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc gặp rủi ro;

h) Các trường hợp xin cấp thị thực nhưng được miễn phí thị thực theo quy định của Chính phủ Việt Nam, theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo thỏa thuận song phương.

2. Người Việt Nam định cư tại Trung Quốc, Lào, Thái Lan và Cam-pu-chia hoặc những nước đang có chiến tranh, dịch bệnh nguy hiểm đe dọa tính mạng được giảm các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao theo quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực ngoại giao (Phụ lục 1 và 2) ban hành kèm theo Thông tư này”.

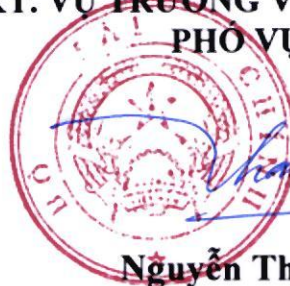
Căn cứ quy định nêu trên, việc thực hiện miễn, giảm phí cấp thị thực đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2021/TT-BTC và Thông tư số 264/2016/TT-BTC.

Bộ Tài chính trả lời đề quý Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ PC;
- Lưu: VT, CST (CST5)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hằng